

CÔNG TY CPHH VEDAN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 0688 /20/CV-VDN

Về việc: “Thông báo sửa đổi nhãn sản phẩm Mi snack Baby star nguyên vị-Sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack-original)”.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 07 năm 2020

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi sản xuất và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm “Mi snack Baby star nguyên vị-Sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack-original)” của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố và được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục: dongnai.vfa.gov.vn ngày 08/04/2020. Hồ sơ tự công bố như file đính kèm.

Trong hồ sơ tự công bố nói trên, Công ty chúng tôi có kèm theo nhãn hàng hóa có khối lượng tịnh 74 g.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. Nay Công ty chúng tôi xin thông báo sửa đổi nhãn của sản phẩm nói trên, nội dung sửa đổi như sau:

STT	Tên sản phẩm	Nhãn cũ	Nhãn mới
1	Mi snack Baby Star nguyên vị-Sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack-original) (TCCS 18/VDN/2020)	Nhà sản xuất: The Oyatsu company, Ltd. Địa chỉ: 420 Tajiri Ichishi-cho, Tsu-city, Mie 515-2592, Japan.	Nhà sản xuất: The Oyatsu Company, Ltd. Địa chỉ: 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie, 515-2592, Japan.

Nhãn sửa đổi này chúng tôi chỉ thay đổi địa chỉ của Nhà sản xuất, các nội dung khác không thay đổi so với hồ sơ tự công bố đã được Quý Chi cục tiếp nhận.

Chi tiết xin xem nhãn mới đính kèm.



Chúng tôi xin cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vp TGD,
Vp Phòng ĐBCL.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC KHỎI ĐBCL & NCPT**



PHAN THỊ HUY HÀ



[illegible][illegible]

10-3-11523-5-0103 / น้าหนักสุทธิ 74 กรัม

ข้อมูลโดยภาพรวม	
พื้นที่รวมประมาณ 1.2 ไร่ (37 ไร่)	
จำนวนหน่วยรวม 100 หน่วย	
คณะกรรมการพัฒนาโครงการประกอบด้วย 10 คน	
พิธีวางศิลาฤกษ์ 180 กิโลเมตร	
รายละเอียดของโครงการ	
พื้นที่ทั้งหมด	9 ไร่
พื้นที่ปลูก	3 ไร่
พื้นที่ปลูกพืชไร่	23 ไร่
พื้นที่ปลูก	2 ไร่
พื้นที่ปลูก	412 ไร่
พื้นที่ปลูก	21%

บริษัทแม่ค้านี้มีผลประกอบการทำได้ดีกว่าคู่แข่งรายอื่นๆ

●これは「デジタル」版下です。色見本ではありません。

株式会社 小やつかつバーニャー 〒612661 京都府宇治市原田町1-10-1 TEL 074-258-0000 FAX 074-258-0001 E-MAIL info@oyatsukabanya.co.jp URL http://www.oyatsukabanya.co.jp/						作成日時		印刷日時		データ確認日	
品名 O/S 無 仕様 230×360mm 加工 000000 色指定 白 黒 青 赤 黄 印刷方法 上 作成日付 2002.03.8											
材質構成 PPPO/PE15/VMPF12/PS15/PP25 仕上処理 光沢膜(両面)厚700nm(弊社)						年 月 日		年 月 日		年 月 日	

レイアウト終了	記 録 終了	文 字 終了
右端線 年 月 日	右端線 年 月 日	右端線 年 月 日
左端線 年 月 日	左端線 年 月 日	左端線 年 月 日

JAN:4902775049580

Đồng Nai, ngày 11 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Sửa đổi bản công bố TCCS 18/VDN/2020 ngày 31/03/2020

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc Hội khóa XII.
- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Căn cứ Thông tư 14/2022/TT-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Bãi bỏ chỉ tiêu melamine trong tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 18/VDN/2020 ngày 31/03/2020 – Mì snack Baby Star nguyên vị - Sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – original), để phù hợp với quy định của Thông tư 14/2022/TT-BYT, cụ thể như sau:

Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
Hàm lượng melamine $\leq 2,5$ mg/kg	Bãi bỏ chỉ tiêu này theo quy định của Thông tư 14/2022/TT-BYT.

Điều 2: Các đơn vị liên quan của Công ty CPHH Vedan Việt Nam có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các đơn vị ghi ở Điều 2.
- Lưu: Văn phòng TGD, phòng ĐBCL.

TỔNG GIÁM ĐỐC


NI CHI HAO

Số: 1152 /23/CV-VDN

Về việc: “Thông báo về việc thay đổi hạn sử dụng sản phẩm Mì snack Baby Star nguyên vị - sợi lớn (Baby Star Crispy Wide Noodle Snack – Original)”

Đồng Nai, ngày 10 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi nhập khẩu và kinh doanh thực phẩm trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm “Mì snack Baby Star nguyên vị - sợi lớn (Baby Star Crispy Wide Noodle Snack – Original)” của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố (TCCS 18/VDN/2020) và được Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục: dongnai.vfa.gov.vn ngày 08/04/2020.

Trong hồ sơ tự công bố nói trên, chúng tôi đã công bố thời hạn sử dụng của sản phẩm là 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

Theo thông tin xác nhận của Nhà sản xuất, sản phẩm trên đảm bảo chất lượng với thời hạn sử dụng là 14 tháng kể từ ngày sản xuất. Trong quy cách sản phẩm, Nhà sản xuất đã thay đổi thời hạn sử dụng sản phẩm từ 12 tháng kể từ ngày sản xuất thành 14 tháng kể từ ngày sản xuất.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, nay Công ty chúng tôi xin thông báo thay đổi hạn sử dụng của sản phẩm nêu trên, cụ thể là từ 12 tháng kể từ ngày sản xuất thành 14 tháng kể từ ngày sản xuất.

Công ty chúng tôi chỉ thay đổi hạn sử dụng của sản phẩm nêu trên, những nội dung khác không thay đổi so với hồ sơ tự công bố trước đây.

Chúng tôi xin cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vp TGD
Phòng ĐBCL

TỔNG GIÁM ĐỐC



Số: 175 /23/QĐ-VDN

Đồng Nai, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm số TCCS 18/VDN/2020 ngày 31/03/2020

TỔNG GIÁM ĐỐC**CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc Hội khóa XII.
- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Căn cứ Thông tư 14/2022/TT-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.
- Căn cứ Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/09/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Sửa đổi quy định về ATTP đối với chỉ tiêu vi sinh vật; bổ sung thêm quy định về quản lý và sử dụng chất phụ gia thực phẩm và bỏ quy định về kiểm soát melamine nhiễm chéo trong thực phẩm trong TCCS 18/VDN/2020 ngày 31/03/2020 “Mì snack Baby Star nguyên vị - Sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack - original)” để phù hợp với quy định của Thông tư 17/2023/TT-BYT và Thông tư 14/2022/TT-BYT, cụ thể như sau:

Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Bản tự công bố sản phẩm	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star nguyên vị - Sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack - original)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (Mục 6.5.2). - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star nguyên vị - Sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack - original)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm

		2.20, 3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Quyết định 38/2008/QĐ-BYT Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm. - Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30/08/2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.	kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20, 3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.																																																																
2	Bản thông tin chi tiết về sản phẩm	1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (Mục 6.5.2).	1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.																																																																
		<table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th><th>Tên chỉ tiêu</th><th>Đơn vị</th><th>Mức tối đa</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td><td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td><td>CFU/g</td><td>10⁴</td></tr> <tr> <td>2</td><td><i>Coliforms</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>3</td><td><i>Escherichia coli</i></td><td>MPN/g</td><td>3</td></tr> <tr> <td>4</td><td><i>Staphylococcus aureus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>5</td><td><i>Clostridium perfringens</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>6</td><td><i>Bacillus cereus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>7</td><td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td><td>CFU/g</td><td>10²</td></tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th><th>Tên chỉ tiêu</th><th>Đơn vị</th><th>Mức tối đa</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td><td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td><td>CFU/g</td><td>10⁴</td></tr> <tr> <td>2</td><td><i>Coliforms</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>3</td><td><i>Escherichia coli</i></td><td>MPN/g</td><td>3</td></tr> <tr> <td>4</td><td><i>Staphylococcus aureus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>5</td><td><i>Clostridium perfringens</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>6</td><td><i>Bacillus cereus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>7</td><td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																																
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴																																																																
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																																
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																																
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																																
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																																
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																																
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²																																																																
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																																
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴																																																																
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																																
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																																
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																																
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																																
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																																
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10																																																																

Điều 2: Các đơn vị liên quan của Công ty CPHH Vedan Việt Nam có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các đơn vị ghi ở Điều 2.
- Lưu: VPTGD, phòng ĐBCL.



TỔNG GIÁM ĐỐC

NI CHIH HAO

Số: *MS/* 123/CV-VDNĐồng Nai, ngày *23* tháng 11 năm 2023

V/v: “Thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm số TCCS 18/VDN/2020”

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi nhập khẩu và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm “Mì snack Baby Star nguyên vị - Sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – original)” của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố số TCCS 18/VDN/2020 và được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục: dongnai.vfa.gov.vn ngày 08/04/2020.

Trong hồ sơ công bố của sản phẩm này, chúng tôi đã công bố phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2), Thông tư 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Quyết định 38/2008/QĐ-BYT về việc ban hành “Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm”.

Tuy nhiên, các quy định pháp luật trên đã được sửa đổi hoặc hết hiệu lực, cụ thể như sau:

- Quyết định 38/2008/QĐ-BYT đã bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư 14/2022/TT-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.

- Mục 6.5.2 ban hành kèm theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT đã bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 7 Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Bộ Y Tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 24/2019/TT-BYT đã được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Bộ Y Tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. Nay công ty chúng tôi xin thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố của sản phẩm nói trên, nội dung sửa đổi như sau:

Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Bản tự công bố sản phẩm	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star nguyên vị - Sợi lớn	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star nguyên vị - Sợi lớn

		(Baby Star crispy wide noodle snack – original)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2). - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20, 3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Quyết định 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm. - Thông tư 24/2019/TT-BYT ban hành ngày 30/08/2019 quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.	(Baby Star crispy wide noodle snack – original)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20, 3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.																																																																
2	Bản thông tin chi tiết về sản phẩm	1.3 . Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2). <table> <tr> <th>Stt</th><th>Tên chỉ tiêu</th><th>Đơn vị</th><th>Mức tối đa</th></tr> <tr> <td>1</td><td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td><td>CFU/g</td><td>10⁴</td></tr> <tr> <td>2</td><td><i>Coliforms</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>3</td><td><i>Escherichia coli</i></td><td>MPN/g</td><td>3</td></tr> <tr> <td>4</td><td><i>Staphylococcus aureus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>5</td><td><i>Clostridium perfringens</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>6</td><td><i>Bacillus cereus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>7</td><td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td><td>CFU/g</td><td>10²</td></tr> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²	1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. <table> <tr> <th>Stt</th><th>Tên chỉ tiêu</th><th>Đơn vị</th><th>Mức tối đa</th></tr> <tr> <td>1</td><td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td><td>CFU/g</td><td>10⁴</td></tr> <tr> <td>2</td><td><i>Coliforms</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>3</td><td><i>Escherichia coli</i></td><td>MPN/g</td><td>3</td></tr> <tr> <td>4</td><td><i>Staphylococcus aureus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>5</td><td><i>Clostridium perfringens</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>6</td><td><i>Bacillus cereus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>7</td><td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td><td>CFU/g</td><td>10²</td></tr> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																																
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴																																																																
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																																
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																																
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																																
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																																
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																																
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²																																																																
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																																
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴																																																																
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																																
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																																
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																																
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																																
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																																
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²																																																																

Đối với hồ sơ tự công bố của sản phẩm này, Chúng tôi chỉ thay các nội dung trên, các nội dung khác và chất lượng sản phẩm không thay đổi so với hồ sơ công bố đã được Quý Chi cục tiếp nhận trước đó.

Chúng tôi cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VPTGD, Phòng DBCL



Số: MS8/24/CV-VDN

V/v: “Thông báo bổ sung nhãn cho các sản phẩm Mì snack baby star”.

Đồng Nai, ngày 25 tháng 11 năm 2024

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi nhập khẩu và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Các sản phẩm Mì snack baby star dưới đây của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố và được Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục dongnai.vfa.gov.vn, cụ thể như sau:

STT	Tên sản phẩm	Số TCCS	Công văn sửa đổi, bổ sung	Quy cách đóng gói	Ngày đăng tải
1	Mì snack baby star vị cay - sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack – hot spicy)	TCCS 12/VDN/2020	0722/20/CV-VDN 1194/23/CV-VDN	74 g	15/04/2020
2	Mì snack baby star nguyên vị - sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack - original)	TCCS 18/VDN/2020	0688/20/CV-VDN 1152/23/CV-VDN 1196/23/CV-VDN	74 g	08/04/2020

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, nay Công ty chúng tôi xin thông báo bổ sung nhãn có khối lượng tịnh 74 g (thiết kế mới) của các sản phẩm nêu trên. Nhãn bổ sung như file đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: Vp TGD

Phòng ĐBCL

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC KHỐI ĐBCL & HN



PHẦN THỊ HUY HÀ

HÌNH ẢNH NHÂN GỐC SẢN PHẨM

MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN

BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - ORIGINAL

BABY STAR

We ♥ BABY-STAR

แพนใหญ่ Original

ベベ-スタ- パンใหญ่

Crissy-floodle Snack

BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK
NET WT. 2.61oz. (74g)

ข้อมูลสารอาหาร

ปริมาณต่อหน่วย : 100 กรัม (3.5 ออนซ์)

สารอาหาร	ปริมาณต่อหน่วย	เปอร์เซ็นต์
ไขมันอิ่มตัว	0.5 กรัม	10%
ไขมันไม่อิ่มตัว	1.5 กรัม	30%
คาร์โบไฮเดรต	25 กรัม	50%
โปรตีน	2.5 กรัม	5%
ใยอาหาร	0.5 กรัม	10%

ข้อมูลสารอาหาร

ปริมาณต่อหน่วย : 100 กรัม (3.5 ออนซ์)

สารอาหาร	ปริมาณต่อหน่วย	เปอร์เซ็นต์
ไขมันอิ่มตัว	0.5 กรัม	10%
ไขมันไม่อิ่มตัว	1.5 กรัม	30%
คาร์โบไฮเดรต	25 กรัม	50%
โปรตีน	2.5 กรัม	5%
ใยอาหาร	0.5 กรัม	10%

ข้อมูลสารอาหาร

ปริมาณต่อหน่วย : 100 กรัม (3.5 ออนซ์)

สารอาหาร	ปริมาณต่อหน่วย	เปอร์เซ็นต์
ไขมันอิ่มตัว	0.5 กรัม	10%
ไขมันไม่อิ่มตัว	1.5 กรัม	30%
คาร์โบไฮเดรต	25 กรัม	50%
โปรตีน	2.5 กรัม	5%
ใยอาหาร	0.5 กรัม	10%



※ サイズ変更: W340mm-H225mm
JAN:4902775049580

ベベ-スタ- パンใหญ่

Crissy-floodle Snack

BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK
NET WT. 2.61oz. (74g)

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM SAU KHÍ DÁN NHÃN PHỤ
MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - ORIGINAL

[illegible]

Wiss. 1988-2007 / 74. Jahrgang

[illegible]

これは「デジタル」国下です。他国本ではありません。



※サイズ変更:W340mm-H225mm

JAN:4902775049580

HÌNH ẢNH NHÃN GỐC SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - ORIGINAL



八二一

- **Optics** - Create an interest in a subject through hands-on activities and fun experiments when students are studying light with you.
- **Chem** - Experiment on performing Boyle's law with the same setup and setup a few more that demonstrate various things, starting with selection of raw materials, increase of catalyst, increase of temperature, etc.

Manufactured by:
The Osaka Company, Ltd.
128-1, 1st ch-e Tak, Tsuru-
shi, 514-2330 Japan
Internet: www.osaka.co.jp
PRODUCT OF JAPAN
Manufactured in: Shimonoseki
050-8444-0000
Dept. Sales, 28 sec. 27 package
2330-233000



0
1
2
3
4
5
6
7
8
9

[illegible]

John - we had some interesting
conversations with the other guys (mostly this
time - several versions of our story that he's seen and
discussed before. John - he's always had

[illegible]

အချက်အလက် မြန်မာနိုင်ငံတော် (၁၃.၄၇ ဘီလီယံ) ငွေကြေး ယူနစ် ၁၆.၇ အခြေခံအချက်အလက် အချက်အလက် ၁၃.၄၇ ဘီလီယံ	အချက်အလက် ၁၆.၇ အချက်အလက် ၁၆.၇ အချက်အလက် ၁၆.၇
---	---



※サイズ変更:W340mm-H225mm

JAN:4902775049580



HÌNH ẢNH NHÃN PHỤ SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - ORIGINAL

MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN
(Baby star crispy wide noodle snack - original)
Thành phần: Bột mì (55.72%), dầu thực vật (Dầu cọ, chất chống oxy hóa (307b)), chất ổn định (1420), nước tương (gluten lúa mì, muối, đậu nành khử béo, lúa mì), đường, chất điều vị (621), hỗn hợp gia vị (protein thủy phân (đậu nành, lúa mì, bắp), chất điều vị (635, 621), chất điều chỉnh độ acid (331(iii), 340(ii)), chất ổn định (420(i)), chất chống đông vón (551)), muối, chất xử lý bột (170(i)), protein thủy phân (đậu nành), chiết xuất ngao.

Khối lượng tịnh: 74 g

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì.
Hướng dẫn bảo quản: Tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời, tránh nhiệt độ cao và độ ẩm cao.

Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa lúa mì, đậu nành, bắp và ngao. Trong quy trình sản xuất của nhà máy có thể có cua.

NSX/HSD: Xem MFG/BBF trên bao bì.

Xuất xứ: Nhật Bản. **Nhà sản xuất:** The Oyatsu Company, Ltd. **Địa chỉ:** 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie, 515-2592, Japan.

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. **Free hotline:** 1800 599 902
TCCS 18/VDN/2020



HÌNH ẢNH NHÃN GỐC SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - HOT SPICY



We ♥ BABY-STAR



A13-89

[illegible]

Manufactured by:
The Cyano Company Ltd.
428-1, Nishiohno Taisho Taichu
Mie, 515-2200, Japan
Inquiries requests to:
PNEUDUST OF JAPAN
Manufacturing Co., 8-10-11 Nishiohno
Taichu, Mie 515-2200, Japan
E-mail: pneudust@nifty.com

9 52725 1A141A

WILLIAMSON'S

READY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK
NET WT. 2.61oz. (74g)

NET WT. 2.61oz. (74g)

[illegible]

VF2-11220-5-2023 / น้ำหนักสุทธิ 74 กรัม

Question	Answer	Mark
1. A person is standing on a platform. A train is moving past him. The person on the platform sees the train moving. The person on the train sees the platform moving. Explain why.	Relative motion. The person on the platform sees the train moving because the train is moving relative to the platform. The person on the train sees the platform moving because the platform is moving relative to the train.	10
2. A person is standing on a platform. A train is moving past him. The person on the platform sees the train moving. The person on the train sees the platform moving. Explain why.	Relative motion. The person on the platform sees the train moving because the train is moving relative to the platform. The person on the train sees the platform moving because the platform is moving relative to the train.	10
3. A person is standing on a platform. A train is moving past him. The person on the platform sees the train moving. The person on the train sees the platform moving. Explain why.	Relative motion. The person on the platform sees the train moving because the train is moving relative to the platform. The person on the train sees the platform moving because the platform is moving relative to the train.	10

[illegible]

© 2004 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 255: 103–110

--

10

	1980	1981	1982	1983	1984	1985	1986	1987	1988	1989	1990	1991	1992	1993	1994	1995	1996	1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	2031	2032	2033	2034	2035	2036	2037	2038	2039	2040	2041	2042	2043	2044	2045	2046	2047	2048	2049	2050	2051	2052	2053	2054	2055	2056	2057	2058	2059	2060	2061	2062	2063	2064	2065	2066	2067	2068	2069	2070	2071	2072	2073	2074	2075	2076	2077	2078	2079	2080	2081	2082	2083	2084	2085	2086	2087	2088	2089	2090	2091	2092	2093	2094	2095	2096	2097	2098	2099	2100	2101	2102	2103	2104	2105	2106	2107	2108	2109	2110	2111	2112	2113	2114	2115	2116	2117	2118	2119	2120	2121	2122	2123	2124	2125	2126	2127	2128	2129	2130	2131	2132	2133	2134	2135	2136	2137	2138	2139	2140	2141	2142	2143	2144	2145	2146	2147	2148	2149	2150	2151	2152	2153	2154	2155	2156	2157	2158	2159	2160	2161	2162	2163	2164	2165	2166	2167	2168	2169	2170	2171	2172	2173	2174	2175	2176	2177	2178	2179	2180	2181	2182	2183	2184	2185	2186	2187	2188	2189	2190	2191	2192	2193	2194	2195	2196	2197	2198	2199	2200	2201	2202	2203	2204	2205	2206	2207	2208	2209	2210	2211	2212	2213	2214	2215	2216	2217	2218	2219	2220	2221	2222	2223	2224	2225	2226	2227	2228	2229	2230	2231	2232	2233	2234	2235	2236	2237	2238	2239	2240	2241	2242	2243	2244	2245	2246	2247	2248	2249	2250	2251	2252	2253	2254	2255	2256	2257	2258	2259	2260	2261	2262	2263	2264	2265	2266	2267	2268	2269	2270	2271	2272	2273	2274	2275	2276	2277	2278	2279	2280	2281	2282	2283	2284	2285	2286	2287	2288	2289	2290	2291	2292	2293	2294	2295	2296	2297	2298	2299	2300	2301	2302	2303	2304	2305	2306	2307	2308	2309	2310	2311	2312	2313	2314	2315	2316	2317	2318	2319	2320	2321	2322	2323	2324	2325	2326	2327	2328	2329	2330	2331	2332	2333	2334	2335	2336	2337	2338	2339	2340	2341	2342	2343	2344	2345	2346	2347	2348	2349	2350	2351	2352	2353	2354	2355	2356	2357	2358	2359	2360	2361	2362	2363	2364	2365	2366	2367	2368	2369	2370	2371	2372	2373	2374	2375	2376	2377	2378	2379	2380	2381	2382	2383	2384	2385	2386	2387	2388	2389	2390	2391	2392	2393	2394	2395	2396	2397	2398	2399	2400	2401	2402	2403	2404	2405	2406	2407	2408	2409	2410	2411	2412	2413	2414	2415	2416	2417	2418	2419	2420	2421	2422	2423	2424	2425	2426	2427	2428	2429	2430	2431	2432	2
--	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	---

--

100

11

E: WE40mm-H225m

100

02775061412

300

[illegible]

※サイズ変更:W340mm-H225mm
JAN:4902775061414

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM SAU KHI DÁN NHÃN PHỤ
MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - HOT SPICY



※サイズ変更:W340mm-H225mm
JAN:4902775061414



HÌNH ẢNH NHÃN GỐC SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - HOT SPICY



※サイズ変更:W340mm・H225mm
JAN:4902775061414



HÌNH ẢNH SẢN PHẨM SAU KHÍ DÁN NHÃN PHỤ

MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN

BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - HOT SPICY



※サイズ変更: W340mm-H225mm
JAN:4902775061414



HÌNH ẢNH NHÃN PHỤ SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - HOT SPICY

MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY – SỢI LỚN

(Baby star crispy wide noodle snack - hot spicy)

Thành phần: Bột mì (52,55%), dầu thực vật (Dầu cọ, dầu bắp, dầu đậu nành, chất chống oxy hóa (307b)), chất ổn định (1420), nước tương, đường, bột gia vị ớt, bột gia vị hỗn hợp, chất điều vị (621), bột ớt (0,95%), muối, bột tỏi, bột hành, protein thủy phân (đậu nành), chiết xuất ngao.

Khối lượng tịnh: 74 g

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời, tránh nhiệt độ cao và độ ẩm cao.

Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa lúa mì, đậu nành, bắp, ngao và sò điệp. Trong quy trình sản xuất của nhà máy có thể có cua.

NSX/HSD: Xem MFG/BBF trên bao bì.

Xuất xứ: Nhật Bản. **Nhà sản xuất:** The Oyatsu Company, Ltd.

Địa chỉ: 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie, 515-2592, Japan.

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. **Free hotline:** 1800 599 902

TCCS 12/VĐN/2020

